TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 76 /2018/HNGĐ-ST
Ngày: 23-10-2018.
V/v: "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triều Châu.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Quang Hoạch và ông Tạ Văn Đài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà: Ông Phạm Hữu Tình – Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 250/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2018, về việc "Tranh chấp ly hôn"; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2018/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 70/2018/QĐST-DS ngày 03/10/2018 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1975.

Trú tại: 712, tổ 8, ấp Trần Hưng Đạo, xã Xuân Thạnh, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- **Bị đơn:** Anh Huỳnh Văn D, sinh năm 1973.

Hộ khẩu thường trú: ấp Bùi Chu, Xã B, huyện T, tỉnh Đ. Hiện trú tại: ấp Sông Mây, Xã B, huyện T, tỉnh Đ.

(Chị D có mặt, anh D vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

***Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa chị Nguyễn Thị D trình bày:**

Chị và anh Huỳnh Văn D tự nguyện yêu thương và có đăng ký kết hôn tại UBND Xã B, huyện T, tỉnh Đ vào năm 2006. Trong quá trình chung sống vợ chồng không có con chung.

Chị đã suy nghĩ kỹ và tại phiên tòa hôm nay, chị cương quyết ly hôn với anh D. Nguyên nhân chính là vợ chồng không có con chung, anh D thường xuyên chơi cờ bạc không quan tâm đến gia đình, cuộc sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, có những chuyện xảy ra vượt quá mức chịu đựng của chị nên chị không

thể quay về chung sống với anh D được.Tình cảm vợ chồng không còn nữa và đã ly thân với nhau được 05 năm. Vợ chồng không thể hòa giải được với nhau. Đề nghị Tòa án giải quyết dứt điểm.

-Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không thiếu nợ ai.

***** Bị đơn anh Huỳnh Văn D vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phát biểu ý kiến: Thẩm phán đã thu thập chứng cứ đầy đủ, đúng theo quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử đảm bảo đúng thành phần; bảo đảm quyền, nghĩa vụ của đương sự. Về hướng giải quyết vụ án, VKSND huyện Trảng Bom đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị D về việc ly hôn với anh Huỳnh Văn D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị D khởi kiện về việc "Tranh chấp Ly hôn" đối với bị đơn là anh Huỳnh Văn D có địa chỉ cư trú tại Xã B, huyện T, tỉnh Đ. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom. Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và đưa vụ án ra xét xử vào ngày 03/10/2018 nhưng anh D vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất không có lý do và tại phiên tòa hôm nay anh D tiếp tục vắng mặt; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh D là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị D và anh D là hợp pháp vì các đương sự đã tự nguyện kết hôn và có giấy chứng nhận kết hôn. Tòa án đã kêu gọi đoàn tụ nhưng chị D vẫn cương quyết ly hôn. Nguyên nhân là do chị và anh D không có con và anh D thường xuyên chơi cờ bạc không quan tâm đến gia đình, hiện tại chị D không còn tình cảm với anh D, vợ chồng đã sống ly thân. Như vậy quan hệ hôn nhân giữa chị D và anh D đã xảy ra trầm trọng vì vợ chồng không còn tình cảm thương yêu dành cho nhau nữa, hạnh phúc vợ chồng không có, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận cho chị Nguyễn Thị D được ly hôn với anh Huỳnh Văn D.

[3] Về con chung : Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về nợ chung: Đương sự khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]Ngoài ra, đương sự không tranh chấp về tài sản chung nên HĐXX không phải giải quyết.

[6]Về án phí: Chị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện VKS nhân dân huyện Trảng Bom phát biểu ý kiến: Thẩm phán đã thu thập chứng cứ đầy đủ, đúng theo quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử đảm bảo đúng thành phần; bảo đảm quyền, nghĩa vụ của đương sự. Về hướng giải quyết vụ án, VKSND huyện Trảng Bom đề nghị phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 điều 227, khoản 4 Điều 147, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 19; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Tuyên xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị D được ly hôn với anh Huỳnh Văn D.

2.Về án phí: Chị Nguyễn Thị D phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí DSST về việc ly hôn số tiền này được khấu trừ vào 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí mà chị D đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên lai thu số: 000389 ngày 16/4/2018.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, người có mặt tính từ ngày tuyên án, người vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đ/s
- TAND tỉnh
- VKS huyện
- Chi cục THADS huyện.
- UBND xã Bắc Sơn(Quyển số 01/2006).
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Triều Châu